

Số: 286/2020/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Bảo, ngày 28 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ vào các điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 373/2020/TLST-HNGĐ ngày 09-12-2020, về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh Vũ Văn Kh; nơi cư trú: Thôn ANg, xã TL, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

- Chị Vũ Thị Th; nơi cư trú: Thôn ANg, xã TL, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Văn Kh và Chị Vũ Thị Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình từ năm 1996 và đến ngày 16-12-2020 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Như vậy, hôn nhân này là hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2008 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, lối sống, không hợp nhau trong quan hệ tình cảm, tâm sinh lý nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, xúc phạm, không tôn trọng nhau. Mặc dù đã được gia đình khuyên giải và bản thân anh Kh, chị Th đã cố gắng khắc phục những mâu thuẫn nhưng không có kết quả, vợ chồng đã sống ly thân đến nay được 12 năm, không quan tâm đến nhau, cắt đứt

mọi quan hệ nghĩa vụ vợ chồng. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cùng đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn. Xét thấy, sự thuận tình ly hôn giữa anh Kh và chị Th được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày **18-12-2020**, là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Văn Kh và chị Vũ Thị Th.

[2] Về con chung: Anh Kh và chị Th có 02 con chung là Vũ Văn Q, sinh ngày 29-11-1997 và Vũ Uyển Nh, sinh ngày 08-02-2007. Khi ly hôn, con chung Vũ Văn Q đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết còn con chung Vũ Uyển Nh, anh Kh và chị Th cùng thống nhất giao cho anh Kh trực tiếp nuôi dưỡng cho tới khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thấy, sự thỏa thuận này là phù hợp với quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, phù hợp với thực tế về điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung của anh Kh và chị Th và phù hợp với nguyện vọng của cháu Nh có nguyện vọng được ở với bố. Do đó, căn cứ vào các điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thỏa thuận về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của anh Kh và chị Th.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Kh và chị Th xin tự thỏa thuận nên không xét giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Kh và chị Th thỏa thuận: Anh Kh nhận chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Xét, thỏa thuận trên phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự nên chấp nhận.

[5] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Văn Kh và chị Vũ Thị Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Vũ Uyển Nh, sinh ngày 08-02-2007, cho anh Kh trực tiếp nuôi dưỡng cho tới khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Anh Kh phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh Kh đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí Tòa án tại biên lai thu số 00017436 ngày 09-12-2020, của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Anh Kh đã nộp đủ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Đức Vịnh**